

Số: 89/2018/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 19 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018, giữa:

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991.

ĐKKHKT: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

-Bị đơn: Anh Ngô Thế Q, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Do ông Ngô Gia U' Phó Giám đốc đại diện.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Thế Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Thế Q thuận tình ly hôn.

-Con chung: Chị Nguyễn Thị T được nuôi hai con chung của vợ chồng là Ngô Thế Q, sinh ngày 15/6/2010 và Ngô Thị Anh T, sinh ngày 10/7/2012. Anh Ngô Thế Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T.

Anh Ngô Thế Q có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này.

-Công nợ: Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Bắc Giang số tiền nợ gốc là 20.000.000đồng (*Hai mươi triệu đồng*) và số tiền lãi phát sinh đến khi trả hết nợ. Anh Ngô Thế Q có nghĩa vụ trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện V, tỉnh Bắc Giang số tiền nợ gốc là 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*) và số tiền lãi phát sinh đến khi trả hết nợ.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 13/02/2017 của Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Việt Yên đối với số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ọc thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

-Án phí: Miễn toàn bộ án phí cho chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Thế Q theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Trả lại chị Nguyễn Thị T số tiền 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 04880 ngày 16/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS h.Việt Yên;
- UBND xã H;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Văn Hợp